

Số: 08/2024/QĐCNHGT-DS

Vĩnh Thạnh, ngày 21 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà **Lê Thị C** và bà **Võ Thị T**; Bà **C** và bà **T** đều tự nguyện thống nhất yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án vào ngày 21 tháng 5 năm 2024;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc: “Đòi lại tiền” đề ngày 02 tháng 4 năm 2024 của bà **Lê Thị C**;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 5 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện*: Bà **Lê Thị C**, sinh năm: 1949, địa chỉ: **Khu phố Đ, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định**.

+ *Người bị kiện*: Bà **Võ Thị T**, sinh năm: 1958, địa chỉ: **Khu phố Đ, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

XÉT THẤY:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Ghi nhận sự tự nguyện của bà **Lê Thị C** và bà **Võ Thị T** về việc cùng thống nhất yêu cầu Tòa án ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án vào ngày 21 tháng 5 năm 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

Bà Lê Thị C và bà Võ Thị T cùng thống nhất xác nhận: Trước đây vào năm 2009 và năm 2012, bà T có mượn tiền bà C tổng cộng là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), nhưng bà T đã trả cho bà C được 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), bà T còn nợ lại bà C số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Nay, bà C và bà T cùng tự nguyện thỏa thuận thống nhất tạo điều kiện để bà T được trả nợ bà C số tiền còn nợ 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) làm 02 đợt, như sau:

- Đợt 01: Vào ngày 13/6/2024: Bà T trả cho bà C số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng);

- Đợt 02: Vào ngày 13/7/2024: Bà T trả cho bà C số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng);

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ngoài ra, bà C và bà T thống nhất không tranh chấp hay yêu cầu gì khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện V;
- THADS huyện V;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Mai Đào